TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **237** /2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 200/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đào Trọng Đ;**
- **Chị Nguyễn Thị M;**

Cùng địa chỉ thường trú: A3.39.03 V, tổ 16, phường T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số ngày 28/8/2024 của UBND phường C, quận T (nay là phường T), thành phố Hà Nội. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 09 tháng 02 năm 2026.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Trọng Đ và chị Nguyễn Thị M đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại UBND phường C, quận T (nay là phường T), thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Do tính chất công việc anh chị không có thời gian bên cạnh chăm sóc nhau tạo nên khác biệt về lối sống và bất Đ quan điểm. Anh chị đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là có căn cứ.

Về con chung: Anh Đ và chị M có 03 con chung là Đào Ngọc L1, Đào Mỹ L2 và Đào Thanh H. Ly hôn, anh chị thoả thuận, anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị M cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung: Anh Đ và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Đ và chị M không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 Đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đào Trọng Đ và chị Nguyễn Thị M xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Đ và chị M có 03 con chung là Đào Ngọc L1, Đào Mỹ L2 và Đào Thanh H. Ly hôn, anh chị thoả thuận, anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị M cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Đ và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Đ và chị M không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 Đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đ đã nộp theo biên lai số 3805 ngày 07/02/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Anh Đ đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
-UBND phường T, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Phạm Thị Thu Ngân